ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BẮC GIANG	CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 1009 /QĐ-UBND	*Bắc Giang, ngày 15 tháng 9 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
Phê duyệt kết quả thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường dự án "Mở rộng trường mầm non"

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BẮC GIANG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Bảo vệ môi trường ngày 17/11/2020;

Căn cứ Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường;

Căn cứ Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10/01/2022 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Bảo vệ môi trường;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 571/TTr-TNMT ngày 14/9/2023.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt kết quả thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường dự án "Mở rộng trường mầm non" (sau đây gọi là dự án) của Ủy ban nhân dân xã Đồng Việt (sau đây gọi là Chủ dự án) thực hiện tại xã Đồng Việt, huyện Yên Dũng, tỉnh Bắc Giang với các nội dung, yêu cầu về bảo vệ môi trường ban hành kèm theo Quyết định này.

Điều 2. Trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức

1. Chủ dự án có trách nhiệm thực hiện quy định tại Điều 37 Luật Bảo vệ môi trường năm 2020 và Điều 27 Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Bảo vệ môi trường.

2. Sở Tài nguyên và Môi trường, Hội đồng thẩm định[1]: Chịu trách nhiệm toàn diện trước pháp luật về tính chính xác của các thông tin, số liệu trong hồ sơ đề nghị thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường dự án; về kết quả thẩm định hồ sơ, tham mưu trình UBND tỉnh phê duyệt kết quả, các nội dung, yêu cầu về bảo vệ môi trường của dự án tại Điều 1 Quyết định này đã đảm bảo theo quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường và pháp luật khác có liên quan.

[1] Thành lập theo Quyết định số 850/QĐ-TNMT ngày 29/8/2023 của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Thủ trưởng các cơ quan: Văn phòng UBND tỉnh, Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Xây dựng, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; UBND huyện Yên Dũng; UBND xã Đồng Việt và tổ chức, cá nhân có liên quan căn cứ Quyết định thi hành./.

Nơi nhận:
- Như Điều 3;
- Bộ Tài nguyên và Môi trường (b/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- CCBVMT thuộc Sở TN&MT (lưu h/s);
- UBND xã Đồng Việt *(trả kết quả tại Trung tâm Phục vụ hành chính công)*;
- Văn phòng UBND tỉnh:
  + LĐVP (CVP), TH, KTN;
  + Cổng thông tin điện tử tỉnh;
  + Trung tâm Phục vụ hành chính công;
  + Lưu: VT, KTN Việt Anh.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Lê Ô Pích

CÁC NỘI DUNG, YÊU CẦU VỀ BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG
dự án "Mở rộng trường mầm non"
(Kèm theo Quyết định số 1009 /QĐ-UBND ngày 15 /9/2023
của Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Giang)

---

1. Thông tin về dự án

1.1. Thông tin chung

- Tên dự án: Mở rộng trường mầm non.

- Địa điểm thực hiện: Xã Đồng Việt, huyện Yên Dũng, tỉnh Bắc Giang;

- Chủ dự án: Ủy ban nhân dân xã Đồng Việt.

1.2. Phạm vi, quy mô, công suất

- Phạm vi: Dự án được thực hiện trên khu đất có diện tích 2.000 m^2 tại xã Đồng Việt, huyện Yên Dũng, tỉnh Bắc Giang.

- Quy mô, công suất của dự án:

+ San nền: Đắp đất san nền diện tích 2.000 m^2.

+ Xây dựng tường chắn đất san nền.

+ Hoàn trả mương thuỷ lợi.

1.3. Các hạng mục công trình và hoạt động của dự án đầu tư

- Các hạng mục công trình của dự án đầu tư gồm: San nền, xây dựng tường chắn đất san nền và hoàn trả mương thủy lợi.

- Hoạt động của dự án đầu tư:

+ Hoạt động thi công xây dựng các hạng mục công trình của dự án.

+ Việc hình thành Dự án "Mở rộng trường mầm non" theo đúng quy hoạch chi tiết đã duyệt nhằm thu hồi, giải phóng mặt bằng, hoàn trả kênh mương và xây kè chắn đất để giao mặt bằng sạch cho dự án xây dựng các hạng mục mới sau này. Phạm vi dự án này không thực hiện đánh giá và giám sát giai đoạn hoạt động.

1.4. Các yếu tố nhạy cảm về môi trường

Dự án có yêu cầu chuyển đổi mục đích sử dụng đất trồng lúa nước 02 vụ trở lên với diện tích 1.850,75 m^2.

2. Hạng mục công trình và hoạt động của dự án đầu tư có khả năng tác động xấu đến môi trường

- Việc chiếm dụng đất: Dự án chiếm dụng 2.000 m^2; trong đó diện tích chuyển đổi mục đích sử dụng đất lúa: 1.850,75 m^2; đất kênh mương thuỷ lợi là 149,25m^2.

- Hoạt động giải phóng mặt bằng: Tác động do hoạt động chuẩn bị mặt bằng: Phát quang thảm thực vật.

- Hoạt động thi công xây dựng các hạng mục công trình, hoạt động vận chuyển nguyên vật liệu, máy móc thi công:

+ Bụi do hoạt động của việc san lấp mặt bằng; Bụi do hoạt động của các phương tiện giao thông trong quá trình vận chuyển đất bóc hữu cơ, đất đắp, nguyên, vật liệu xây dựng, bụi, khí thải từ hoạt động của khu vực thi công (các phương tiện thi công xây dựng: Ô tô tự đổ, máy đầm, máy đào, máy ủi, máy san,...); Bụi từ quá trình bốc dỡ nguyên vật liệu.

+ Nước thải sinh hoạt của công nhân thi công xây dựng dự án; Nước thải từ quá trình thi công và nước mưa chảy tràn trên khu vực thi công xây dựng.

+ Chất thải rắn sinh hoạt của công nhân thi công xây dựng; chất thải rắn thông thường phát sinh từ hoạt động phát quang thảm thực vật; từ quá trình phá dỡ các công trình hiện trạng; chất thải rắn xây dựng phát sinh do hoạt động thi công xây dựng dự án.

3. Dự báo các tác động môi trường chính, chất thải phát sinh theo các giai đoạn của dự án đầu tư

3.1. Nước thải, khí thải

** Nước thải:*

- Nước thải sinh hoạt của công nhân trên công trường: Nước rửa chân tay phát sinh khoảng 0,2 m^3/ngày; nước thải vệ sinh khoảng 0,12 m^3/ngày. Thông số ô nhiễm đặc trưng: Tổng chất rắn lơ lửng (TSS), BOD_5, tổng coliforms,....

- Nước thải thi công: phát sinh khoảng 0,6 - 0,75 m^3/ngày, thành phần ô nhiễm chính trong nước thải này là: chất lơ lửng, dầu mỡ... có khả năng gây ô nhiễm nguồn tiếp nhận trong khu vực. Thông số ô nhiễm đặc trưng là chất rắn lơ lửng, BOD_5, COD, tổng dầu mỡ khoáng, ….

- Nước mưa chảy tràn trên khu vực thi công xây dựng kéo theo đất, cát, chất cặn bã, dầu mỡ xuống cống thoát nước xung quanh, gây bồi lắng, tắc nghẽn cục bộ. Thông số ô nhiễm đặc trưng là BOD_5, tổng chất rắn lơ lửng (TSS)…

** Khí thải:*

- Bụi từ hoạt động đào đắp, san gạt mặt bằng; bụi từ quá trình bốc dỡ nguyên vật liệu. Thông số ô nhiễm đặc trưng là bụi lơ lửng.

- Bụi, khí thải do hoạt động của các phương tiện giao thông trong quá trình vận chuyển đất bóc hữu cơ, đất đắp, nguyên, vật liệu xây dựng; Bụi, khí thải từ hoạt động của khu vực thi công (các phương tiện thi công xây dựng: Ô tô tự đổ, máy đầm, máy đào, máy ủi, máy san, máy trộn bê tông, đầm cóc…). Thông số ô nhiễm đặc trưng là bụi, CO, SO_2, NO_x,...

3.2. Chất thải rắn thông thường, chất thải nguy hại

- Chất thải rắn sinh hoạt phát sinh từ quá trình sinh hoạt của công nhân xây dựng khoảng 5 kg/ngày.

- Chất thải rắn thông thường từ hoạt động phát quang thảm thực vật khoảng 0,12 tấn bao gồm thành phần hữu cơ như: gốc, rễ hoa màu, cây bụi, ...

- Khối lượng đất bóc hữu cơ khoảng 500 m^3 tương đương 600 tấn (tỷ trọng 1,2 tấn/m^3) được thu gom vận chuyển đến điểm thu gom rác thải thôn Kim Trung, xã Đồng Việt để tận dụng cho mục đích trồng cây xanh trên địa bàn xã.

- Chất thải rắn xây dựng như vật liệu thừa, đất đá do xây dựng, nguyên vật liệu rơi vãi, phế thải, vỏ bao bì, thùng gỗ,… phát sinh khoảng 1,17 tấn/ngày.

- Chất thải nguy hại phát sinh như: không phát sinh tại dự án do đặc thù công trình có ít phương tiện tham gia thi công và thời gian thi công ngắn, do vậy toàn bộ phương tiện, máy móc được sửa chữa, bảo dưỡng tại các gara bên ngoài dự án. Các CTNH phát sinh do hoạt động này (dầu nhớt thải, găng tay, giẻ lau dính dầu, …) sẽ được các gara xử lý theo đúng quy định.

3.3. Tiếng ồn, độ rung

- Tiếng ồn phát sinh chủ yếu là động cơ, hoạt động của các phương tiện vận tải và phương tiện thi công cơ giới gây ra, đặc biệt là máy xúc, ủi, xe lu,... trong quá trình thi công. Mức độ và phạm vi ảnh hưởng của tiếng ồn và rung động trong thi công phụ thuộc vào tần suất hoạt động, mức độ tập trung máy móc, đặc tính kỹ thuật tuổi thọ của máy móc.

- Độ rung phát sinh từ các máy móc khác nhau, đặc biệt là máy lu lèn, máy đầm, máy đào đất. Rung chấn tác động trực tiếp đến kết cấu công trình nhà cửa và sức khoẻ con người.

3.4. Các tác động khác

- Tác động đến giao thông khu vực và trên tuyến đường vận chuyển; tác động đến cảnh quan, hệ sinh thái; tác động đến hệ thống cấp thoát nước của khu vực; tác động đến an toàn lao động và sức khoẻ cộng đồng; tác động đến kinh tế - xã hội,…

- Tác động do sự cố như: Sự cố tai nạn lao động; sự cố tai nạn giao thông; Sự cố do thiên tai (áp thấp nhiệt đới, lốc sét, mưa lớn gây ngập úng, lũ lụt,...); sự cố cháy nổ, chập điện; sự cố sạt lở, sụt lún, sập tường,...

4. Các công trình, biện pháp bảo vệ môi trường của dự án đầu tư

4.1. Các công trình và biện pháp thu gom, xử lý khí thải, nước thải

4.1.1. Đối với thu gom và xử lý nước thải

* Nước thải sinh hoạt

- Do thời gian thi công ngắn (diễn ra trong khoảng 01 tháng), số lượng nhân công ít nên để giảm thiểu tối đa lượng nước thải sinh hoạt tại khu vực dự án, Chủ dự án sẽ tuyển dụng nhân công địa phương có điều kiện ăn ở, sinh hoạt tại gia đình.

- Nước thải sinh hoạt phát sinh trực tiếp tại khu vực dự án chỉ có nước rửa tay chân với lưu lượng khoảng 0,2 m^3/ngày. Nước thải này sẽ được thu gom và xử lý như nước mưa chảy tràn trên bề mặt công trường.

- Đối với nước thải vệ sinh của công nhân, do thời gian thi công ngắn ngày và lượng công nhân không nhiều, công nhân là người tại địa phương nên sẽ sử

dụng nhà vệ sinh của trường Mầm non hiện tại.

- Yêu cầu cán bộ, công nhân thường xuyên giữ vệ sinh chung, đặc biệt là khu nhà vệ sinh của trường.

* Nước thải thi công

- Lượng nước thải thi công xây dựng còn có thể phát sinh do nước rò rỉ từ quá trình phối trộn vật liệu xây dựng. Lượng này thường rất nhỏ ảnh hưởng không đáng kể đến môi trường. Tuy nhiên để giảm khả năng phát sinh và tác động của lượng nước thải này chủ dự án có các biện pháp sau:

+ Quy hoạch thành một khu chứa và trộn nguyên vật liệu trong suốt quá trình thi công: Chủ dự án bố trí bãi chứa nguyên liệu bao gồm: Cát, sỏi, xi măng… để thuận tiện cho việc phối trộn, tránh bố trí phân tán tràn lan trên khắp công trường gây lãng phí nguyên vật liệu cũng như việc khó quản lý gây ra tình trạng ô nhiễm môi trường.

+ Yêu cầu nhà thầu thi công thu gọn và giữ vệ sinh mặt bằng sau mỗi ca làm việc.

+ Sử dụng tỷ lệ nước phối trộn vật liệu vừa đủ, hạn chế rò rỉ nước ra ngoài môi trường, đồng thời tiết kiệm nguồn nước.

+ Bố trí khoảng 2-3 thùng phuy chứa nước phục vụ rửa dụng cụ xây dựng, sau đó nước này được tận dụng cho phối trộn vật liệu xây dựng hoặc dập bụi.

- Đối với nước thải từ quá trình phun rửa bánh xe của các phương tiện vận chuyển:

+ Việc vệ sinh bánh xe phải tiến hành tại một điểm cố định trong công trường, nước thải có chứa nhiều cặn TSS, độ đục cao...

+ Vạch tuyến rãnh thoát nước tạm thời dẫn đến hố lắng tạm có dung tích $2m^3$ để thu gom, xử lý nước thải từ hoạt động vệ sinh bánh xe. Nước thải sau đó được tận dụng để dập bụi.

+ Định kỳ 1 tuần/lần nạo vét, khơi thông tuyến rãnh thoát nước và hố lắng.

+ Không tập trung các loại nguyên vật liệu cạnh các tuyến thoát nước.

* Nước mưa chảy tràn:

- Vạch tuyến phân vùng thoát nước mưa trong và xung quanh khu vực thi công theo độ dốc tự nhiên để thu gom nước mưa tránh chảy tràn lan ra bên ngoài.

- Thực hiện thi công cuốn chiếu, xây phần thân tường chắn đất đến đâu thực hiện san nền đến đấy, san lấp đến đâu thực hiện lu lèn đến đó, đồng thời tạo rãnh đất thoát nước mưa và hố lắng trong và xung quanh khu vực thi công theo độ dốc tự nhiên để thu gom nước mưa tránh chảy tràn lan ra bên ngoài.

- Tạo rãnh đất thoát nước mưa tạm thời có bố trí hố lắng có kích thước (1,2x1,5)m tại phía Nam trước khi thoát vào hệ thống mương hoàn trả, thực hiện nạo vét các tuyến thoát nước mưa tránh tắc nghẽn đất đá, bùn đất trên tuyến thoát

nước. Do thực hiện thi công cuốn chiếu nên đơn vị thi công sẽ tùy vào tình trạng thực tế để bố trí hệ thống rãnh đất, hố lắng phù hợp nhất, đảm bảo việc tiêu thoát nước, tránh ngập úng và xói mòn, rửa trôi đất.

- Hạn chế triển khai thi công vào mùa mưa bão.

- Không để rác thải sinh hoạt vương vãi ra bề mặt công trường, ven các mương, cống thoát nước.

- Nghiêm cấm việc tập trung các loại bùn, đất, cát, đá dăm… gần các tuyến thoát nước nhằm tránh việc vương vãi, hoặc khi có mưa sẽ bị nước mưa chảy tràn cuốn vào nguồn nước mặt.

4.1.2. Đối với xử lý bụi, khí thải

- Bố trí các phương tiện giao thông ra vào khu vực dự án hợp lý, không để ùn tắc giao thông, lưu lượng quá đông.

- Máy móc thiết bị tham gia thi công đảm bảo các yếu tố đạt tiêu chuẩn khí thải.

- Bố trí xe tưới nước trên tuyến đường vận chuyển đất san lấp mặt bằng cho dự án tại những vị trí qua khu đông dân cư, trường học. Tần suất tưới nước từ 2-4 lần/ngày. Tiêu chuẩn nước tưới đường 0,5 lít/m^2 (theo tiêu chuẩn Việt Nam TCXD33-2006).

- Có nội quy cho xe vận chuyển đất san lấp khi đi vào khu vực để hạn chế tối đa lượng bụi phát tán vào môi trường không khí như:

+ Khi chạy qua các khu vực đông dân cư, khu vực trường học phải chạy chậm để hạn chế đất đá, bụi rơi vãi trên đường.

+ Khống chế khoảng cách tối thiểu giữa các xe vận chuyển nguyên vật liệu tối thiểu là 200m để hạn chế bụi.

- Các phương tiện vận chuyển nguyên, nhiên liệu,... khi tham gia giao thông có các tấm bạt che phủ kín nhằm hạn chế tối đa các tác động do bụi rơi vãi và khuếch tán vào môi trường không khí do tác dụng của gió.

- Xe chở đúng trọng tải quy định, sử dụng đúng nhiên liệu với thiết kế của động cơ và chấp hành nghiêm chỉnh các quy định về lưu thông.

- Thường xuyên bảo dưỡng các máy móc thiết bị, luôn để các máy móc thiết bị hoạt động trong trạng thái tốt nhất để hạn chế đến mức thấp nhất những ảnh hưởng có hại.

- Vận chuyển nguyên vật liệu đúng như kế hoạch thi công, tránh tập trung khối lượng nguyên vật liệu quá lớn cùng lúc. Giảm thiểu tối đa việc xung đột giao thông giữa các phương tiện vận chuyển của dự án và phương tiện giao thông của người dân trên tuyến đường vận chuyển.

- Đối với các hoạt động vận chuyển và thi công gây ra những tác động môi trường lớn (ồn, bụi), không hoạt động vận chuyển vào các giờ cao điểm về mật

độ giao thông (6h30 - 7h30, 16h30 - 18h), không thi công vào giờ nghỉ ngơi của nhân dân khu vực từ 12h đến 13h, và buổi tối từ 18h đến 6h sáng hôm sau.

- Thường xuyên bố trí công nhân đi thu dọn đất, cát, vật liệu rơi vãi trên đường để hạn chế việc phát tán bụi ảnh hưởng đến môi trường xung quanh.

- Đặc biệt khi thời tiết khô hanh nắng nóng, Chủ dự án sẽ tiến hành tăng tần suất tưới nước trên tuyến đường vận chuyển đặc biệt đối với đoạn đường đi qua các khu dân cư, khu trường học....

- Để giảm thiểu ô nhiễm do bụi, đất bám theo bánh xe rơi vãi ra đường chủ dự án sẽ bố trí vòi nước phun rửa bánh xe trong khu vực dự án trước khi các phương tiện tiếp tục lưu thông trên đường.

- Trang bị đồ bảo hộ lao động như khẩu trang, găng tay, kính mắt,... cho những người làm việc tại các khu vực có phát sinh ô nhiễm không khí.

4.2. Công trình, biện pháp thu gom, lưu giữ, quản lý, xử lý chất thải rắn thông thường

4.2.1. Chất thải rắn sinh hoạt

- Chủ dự án phối hợp với nhà thầu thi công tuyển dụng lao động tại địa phương có điều kiện ăn nghỉ tại nhà để hạn chế rác thải sinh hoạt phát sinh trên công trường;

- Khu vực dự án bố trí 02 thùng rác có nắp đậy dung tích 20 lít để công nhân thải bỏ chất thải khi phát sinh. Chủ dự án sẽ hợp đồng với đơn vị có chức năng định kỳ hàng ngày đến vận chuyển mang đi xử lý.

4.2.2. Chất thải rắn thi công xây dựng thông thường

- Trước khi thi công 2 tháng, chủ dự án thông báo kế hoạch thi công đến từng địa phương nơi có các hộ dân có đất nằm trong dự án để người dân có kế hoạch gieo trồng và thu hoạch nông sản phù hợp, tránh gây lãng phí.

+ Tạo điều kiện để cho các hộ dân thu gom toàn bộ cây trồng trên đất tận dụng tối đa vào các mục đích khác nhau.

+ Nghiêm cấm mọi hành vi đốt các phế thải sau khi phát quang, thu dọn tại khu vực dự án.

- Đối với các chất thải phát quang mặt bằng và lượng đất bóc hữu cơ không tận dụng chủ dự án thu gom vận chuyển đến bãi đổ đất tạm thời để tận dụng trồng cây xanh trên địa bàn xã, không đổ thải đất hữu cơ.

- Vị trí bãi đổ thải tạm thời: Điểm thu gom rác thải thôn Kim Trung:

+ Diện tích: 360 m^2

+ Chiều cao đổ đất: 1,5 m

+ Khoảng cách đến dự án: 1,2 km

+ Hiện trạng bãi: bề mặt bằng phẳng đã đổ bê tông, nằm xa khu dân cư và không có nguồn nước xung quanh (Thoả thuận vị trí đổ đất đính kèm phụ lục báo cáo).

- Đối với chất thải rắn xây dựng thực hiện phân loại và tận dụng triệt để các loại phế liệu phục vụ cho chính hoạt động xây dựng dự án:

+ Đối với các loại chất thải như sắt thép, giấy vụn, bìa carton,... sẽ bán cho các đơn vị thu mua phế liệu.

+ Đối với các loại đất, đá thừa,… được thu gom và tận dụng làm vật liệu san lấp mặt bằng trong phạm vi xây dựng.

- Tập kết vật liệu đúng nơi quy định.

- Sử dụng nguyên liệu hợp lý, tiết kiệm khoa học nhằm tránh phát sinh nhiều chất thải.

- Bố trí phương tiện, nhân lực, dụng cụ (xẻng) trong việc thu gom đất, cát rơi vãi trong quá trình vận chuyển nguyên, vật liệu. Chủ dự án tận dụng 01 xe tải của dự án để phục vụ việc thu gom, đất cát rơi vãi được thu gom sẽ được tận dụng đổ nền san lấp những khu vực trũng trong khu vực dự án. Cam kết không đổ bừa bãi xuống các khu vực khác ngoài phạm vi dự án gây ảnh hưởng xấu đến môi trường, đặc biệt khu vực sản xuất nông nghiệp của người dân.

4.3. Công trình, biện pháp giảm thiểu tác động do tiếng ồn, độ rung

- Trang bị các dụng cụ bảo hộ lao động cho công nhân tiếp xúc trực tiếp với nguồn phát sinh tiếng ồn.

- Không sử dụng cùng một lúc nhiều máy móc, thiết bị thi công gây độ ồn lớn để tránh tác động cộng hưởng của tiếng ồn.

- Thường xuyên bảo dưỡng các thiết bị máy móc, thực hiện chế độ bổ sung dầu mỡ theo định kỳ.

- Xây dựng lịch trình thi công hợp lý, giảm mật độ các loại phương tiện thi công trong cùng một thời điểm.

- Những máy móc gây ra tiếng ồn lớn trong thi công như máy đầm, máy xúc sẽ chỉ được phép làm việc vào ban ngày, không hoạt động vào giờ nghỉ trưa.

- Sử dụng các kết cấu đàn hồi giảm rung như hộp dầu giảm chấn, gối đàn hồi kim loại, đệm đàn hồi kim loại, gối đàn hồi cao su, đệm đàn hồi cao su,… được lắp giữa máy và bệ máy đồng thời định kỳ kiểm tra hoặc thay thế.

4.4. Các công trình, biện pháp bảo vệ môi trường khác

- Thường xuyên nhắc nhở, giáo dục công nhân tuân thủ các quy định về an toàn lao động, sử dụng các thiết bị, phương tiện đúng quy định.

- Trang bị các dụng cụ bảo hộ lao động để hạn chế các rủi ro tai nạn lao động, ảnh hưởng đến sức khỏe của người lao động. Tăng cường kiểm tra, nhắc nhở công nhân sử dụng trang bị bảo hộ lao động khi làm việc.

- Lập bảng đề ra các nội quy và đội kiểm tra về an toàn lao động, giữ gìn vệ sinh môi trường và các quy chế phòng, chống cháy nổ trên công trường.

- Lập hàng rào ngăn hoặc biển báo hướng dẫn những nơi nguy hiểm tại công

trường, tại các nút giao thông, kho chứa các chất dễ cháy nổ…

- Lắp biển báo cấm lửa, xây dựng nội quy phòng cháy chữa cháy và kế hoạch ứng cứu sự cố cháy nổ. Trong khu vực dự án được trang bị bình xịt cứu hoả đặt tại các điểm thích hợp dễ thấy và dễ lấy khi hoả hoạn xảy ra.

- Thực hiện nghiêm túc quy định về quản lý an toàn lao động trong thi công xây dựng công trình; tổ chức thực hiện huấn luyện, bồi dưỡng, sát hạch nghiệp vụ; kiểm định máy, thiết bị vật tư có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn lao động thuộc thẩm quyền quản lý của Bộ Xây dựng.

- Đặt các biển cảnh báo cho người dân trong vùng và người tham gia giao thông biết công trường đang thi công, khu vực xe ra vào thường xuyên để mọi người cảnh giác tránh gây các trường hợp tai nạn giao thông xảy ra.

- Bọc kín các điểm tiếp nối điện bằng vật liệu cách điện để phòng tránh cháy nổ do chập điện.

- Trong quá trình san lấp nâng cao cốt nền khu vực dự án, tiến hành đào các mương, rãnh thoát nước tạm, dẫn nước thoát ra cống thoát nước của khu vực. Vào mùa mưa, khi phát hiện có đất, đá, cát sỏi bị cuốn trôi, tràn lấp các cống thoát nước tạm sẽ tiến hành nạo vét, thông dòng chảy để không gây ứ đọng, ngập úng làm ảnh hưởng đến nhà dân xung quanh, cũng như khu vực dự án.

- Thực hiện san nền theo đúng quy hoạch, đúng độ dốc, hướng dốc thiết kế.

- Các nhà thầu khi phát hiện những hiện tượng bất lợi cho công trình sẽ báo cáo kịp thời cho ban quản lý để có biện pháp giải quyết và khắc phục.

- Vào mùa mưa lũ sẽ tổ chức người túc trực công trình 24/24h để kịp thời phát hiện và báo cáo kịp thời các sự cố như: nứt, sụt lún công trình để có biện pháp ứng phó kịp thời.

5. Chương trình quản lý và giám sát môi trường của chủ dự án đầu tư

5.1. Giai đoạn thi công, xây dựng

a. Chất thải rắn.

- Vị trí: Tại khu vực tập trung rác thải

- Thông số giám sát: Khối lượng chất thải rắn sinh hoạt, chất thải rắn xây dựng, chất thải từ hoạt động phát quang GPMB.

- Tần suất: thu gom hàng ngày

- Thực hiện quản lý chất thải phát sinh theo quy định tại Nghị định số 08/2022/NĐ-CP của Chính phủ ngày 10/01/2022.

b. Môi trường không khí

- Vị trí giám sát: 01 vị trí tại khu vực thi công xây dựng.

- Thông số giám sát: Nhiệt độ, độ ẩm, vận tốc gió, Bụi lơ lửng tổng số (TSP), SO_2, NO_x, CO, độ rung, tiếng ồn.

- Tần suất giám sát: 01 lần trong thời gian xây dựng.

- Quy chuẩn so sánh:

+ QCVN 05:2013/BTNMT - Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chất lượng không khí xung quanh.

+ QCVN 26:2010/BTNMT - Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về tiếng ồn.

+ QCVN 27:2010/BTNMT - Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về độ rung.

5.2. Giai đoạn hoạt động

Việc hình thành Dự án "Mở rộng trường mầm non" theo đúng quy hoạch chi tiết đã duyệt nhằm thu hồi, giải phóng mặt bằng và xây kè chắn đất để giao mặt bằng sạch cho dự án xây dựng các hạng mục mới sau này. Phạm vi dự án này không thực hiện đánh giá và giám sát giai đoạn hoạt động.

6. Các yêu cầu về bảo vệ môi trường khác

- Thực hiện trách nhiệm của chủ dự án đầu tư theo quy định tại Điều 37 Luật bảo vệ môi trường, Điều 27 Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ và các quy định khác về trách nhiệm của chủ dự án sau khi báo cáo ĐTM được phê duyệt kết quả thẩm định trước khi đưa dự án vào hoạt động chính thức theo quy định.

- Thực hiện đúng các giải pháp bảo vệ môi trường đã nêu trong báo cáo ĐTM được phê duyệt kết quả thẩm định, tổ chức thu gom, xử lý toàn bộ các loại chất thải thi công.

- Cam kết kiểm soát các nguồn thải phát sinh (bụi, khí thải, nước thải, tiếng ồn) đảm bảo không gây ô nhiễm, ảnh hưởng tới môi trường và các đối tượng xung quanh.

- Tuân thủ nghiêm ngặt các quy định về ứng cứu sự cố và các quy định khác của pháp luật trong toàn bộ các hoạt động của dự án;.

- Khối lượng đất đào tận dụng lại cho dự án và đất dư thừa vận chuyển đi, chủ dự án phải thực hiện các thủ tục theo quy định của pháp luật về khoáng sản, bảo vệ lớp đất mặt/nông nghiệp và pháp luật khác có liên quan.

- Trong quá trình thực hiện nếu dự án có những thay đổi so với báo cáo ĐTM đã được phê duyệt kết quả thẩm định, chủ dự án phải có văn bản báo cáo và chỉ được thực hiện những thay đổi sau khi có văn bản chấp thuận của cơ quan phê duyệt kết quả thẩm định báo cáo ĐTM.

- Các nội dung khác: Chi tiết tại Tờ trình số 571/TTr-TNMT ngày 14/9/2023 của Sở Tài nguyên và Môi trường và nội dung báo cáo đánh giá tác động môi trường của dự án./.